

Đề thi học kì 2 lớp 8 môn Sinh học - Đề 4**Đề bài****I. TRẮC NGHIỆM:** (4,5 điểm)

Câu 1. Hãy sắp xếp các tác dụng chính của từng loại hoocmôn tương ứng với tên của nó rồi ghi vào phần trả lời

Tên hoocmôn	Trả lời	Tác dụng chính
1. Kích tố tuyến giáp (TSH)	1.....	a. Giữ nước
2. Kích tố vỏ tuyến trên thận (ACTH)	2..... 3.....	b. Tiết sữa, co bóp tử cung c. Tăng trưởng cơ thể
3. Kích tố tăng trưởng (GH)	4.....	d. Tiết hoocmôn tirôxin
4. Kích tố chống đái tháo nhạt (ADH)	5.....	e. Tiết nhiều hoocmôn điều hòa trao đổi chất đường, chất khoáng và sinh dục.
5. Oxitôxin (OT)		

Câu 2. Hãy chọn phương án trả lời đúng nhất:

1. Chức năng của rễ tủy là:

- A. Rễ trước dẫn truyền xung thần kinh vận động từ trung ương đi ra cơ quan đáp ứng.
- B. Rễ sau dẫn truyền xung thần kinh cảm giác từ thụ quan về trung ương
- C. Thực hiện trọn vẹn các cung phản xạ
- D. Cả A, B đúng.

2. Các tế bào thụ cảm thính giác nằm ở:

- A. Cơ quan Coocti B. Ống tai
- C. Ống bán khuyên D. Tiểu não.

3. Bộ phận thần kinh trung ương của các phản xạ có điều kiện nằm ở:

- A. Tủy sống B. Trụ não
- C. Vỏ não D. Glucagôn.

4. Sản phẩm tiết nào sau đây do tuyến tụy tiết ra có tác dụng điều hòa lượng đường trong máu:

- A. Insulin
- B. Insulin và tirôxin
- C. Insulin và glucagon
- D. Glucagôn.

II. TỰ LUẬN (5,5 điểm)

Câu 1. Hệ thần kinh có chức năng gì?

Câu 2. Da có cấu tạo như thế nào?

Câu 3. So sánh tuyến nội tiết và tuyến ngoại tiết.

Đáp án đề thi học kì 2 lớp 8 môn Sinh học

I. TRẮC NGHIỆM: (4,5 điểm)

Câu 1.

1	2	3	4	5
d	e	c	a	b

Câu 2.

1	2	3	4
D	A	C	C

II. TỰ LUẬN (5,5 điểm)

Câu 1. Hệ thần kinh có chức năng:

Điều khiển, điều hòa, phối hợp hoạt động của các cơ quan trong cơ thể, đảm bảo cho cơ thể thành một khối thống nhất.

Câu 2. Cấu tạo của da gồm 3 lớp: lớp biểu bì, lớp bì và lớp mỡ dưới da.

- Lớp biểu bì:

- + Tầng sừng: gồm những tế bào chết đã hoá sừng, xếp sát nhau, dễ bong ra.
- + Tầng tế bào sống: có khả năng phân chia tạo ra tế bào mới (có chứa sắc tố tạo nên màu da)

- Lớp bì là mô liên kết đàn hồi:

+ Thụ quan với dây thần kinh

+ Tuyến nhờn

+ Lông và bao lông

+ Cơ co chân lông

+ Tuyến mồ hôi

+ Mạch máu

- Lớp mỡ dưới da:

Mô mỡ với mạch máu và dây thần kinh. Chứa mỡ dự trữ, có vai trò cách nhiệt.

Câu 3. So sánh tuyến nội tiết và tuyến ngoại tiết

Giống nhau: Có các tế bào tuyến tạo ra chất tiết (hoocmôn hoặc enzym)

Khác nhau:

Nội tiết	Ngoại tiết
Ngấm thẳng vào máu và vận chuyển (bên trong cơ thể) đến các tế bào và cơ quan	Theo ống dẫn đưa chất tiết từ tuyến ra ngoài
Kích thước nhỏ	Kích thước lớn
Lượng chất tiết thường ít, song hoạt tính rất cao.	Lượng chất tiết thường lớn, hoạt tính không cao.
Ví dụ: tuyến yên, tuyến giáp, tuyến trên thân....	Ví dụ: tuyến nước bọt, tuyến ruột, tuyến mồ hôi..

Mời các bạn xem tiếp tài liệu tại: <https://vndoc.com/tai-lieu-hoc-tap-lop-8>